TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày : 21/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Phùng Khánh Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1989 tại Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: ấp An T, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C (chết) và bà: Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1968; có vợ: Bùi Minh T, sinh năm 1997 và 01 con: sinh năm 2019; nhân thân: Quyết định số 37/QĐ-UB ngày 30/9/2004 UBND quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở giáo dưỡng 18 tháng, Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 05/01/2015 Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, Bản án số 29/2009/HSST ngày 25/02/2009 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản"; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 153/QĐ-TA ngày 07/4/2017 Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng; tạm giữ, tạm giam: 27/11/2019. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974, nơi cư trú: 72/12 đường số 16, phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/11/2019, Nguyễn Thanh Đ đang ở nhà bạn tại xã E, quận F thì T1 (không rõ lai lịch, bạn chơi game bắn cá cùng) gọi điện rủ đi kiếm tài sản để trộm cắp. Đ đồng ý và hẹn tại bến xe A. Đến 13 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe gắn máy hiệu Winer (không rõ biển số) đến điểm hẹn chở Đ đi tìm tài sản sở hở để trộm cắp. Khi cả hai đi đến đầu hẻm 83/1 Phạm Văn B, Phường G, quận H, T1 phát hiện có 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 85D1-314.11 của anh Nguyễn Văn T dựng trước nhà không có người trông coi. T1 chỉ cho Đ thấy rồi dừng xe, đưa cho Đ bộ đoản mở khóa xe rồi ở lại cảnh giới. Đ đi bộ tới, lén lút dùng đoản bẻ khóa xe và quay đầu xe ra hướng ngoài hẻm. Sau đó, Đ ngồi lên xe, khởi động máy xe định tẩu thoát thì bị anh T phát hiện tri hô. Đ quăng xe bỏ chạy bộ về hướng T1 đang đứng đợi, nhảy lên xe định tẩu thoát thì bị người dân kéo lại, bắt giữ giao công an giải quyết. Riêng đối tượng tên T1 điều khiển xe chạy thoát.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai nhận quen biết T1 khi chơi game bắn cá, không rõ nhân thân, lai lịch của T1, chỉ biết T1 thuê nhà ở huyện I.

Đối với đối tượng tên T1, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở làm rõ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 85D1-314.11 trị giá 30.000.000 đồng, là tài sản bị chiếm đoạt, đã thu hồi trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn T. Anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác. Đối với 01 bộ ổ khóa cổ xe Yamaha Exciter biển số 85D1-314.11 đã bị cắt thành nhiều mảnh anh T không có yêu cầu nhận lại.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1114; 01 nón màu xanh rêu; 01 áo khoác màu đen; 02 thanh kim loại hình trụ màu trắng, dài khoảng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L màu trắng, dài khoảng 12 cm thu giữ của Đ.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Đ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter trị giá 30.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã bị kết án và bị xử lý hành chính nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1114; 01 nón màu xanh rêu và 01 áo khoác màu đen thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng điện thoại vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 nón màu xanh rêu và 01 áo khoác màu đen bị cáo không có yêu cầu nhận lại và là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy

- 02 thanh kim loại hình trụ màu trắng, dài khoảng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L màu trắng, dài khoảng 12 cm và 01 bộ ổ khóa cổ xe Yamaha Exciter biển số 85D1-314.11 đã bị cắt thành nhiều mảnh là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh Đ 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2019.

[2] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia model TA-1114.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ ổ khóa cổ xe máy Exciter đã bị cắt thành nhiều mảnh; 02 thanh kim loại hình trụ màu trắng có 1 đầu dẹp, dài khoảng 07 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L màu trắng, dài khoảng 12 cm; 01 nón vải màu xanh rêu và 01 áo khoác dài tay màu đen.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 39/PNK ngày 06/3/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Đức Thụ